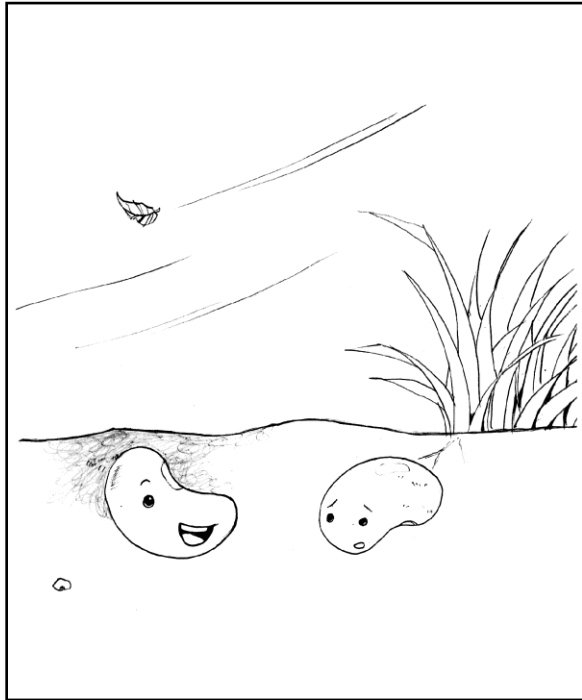


Bài 9: Hai Hạt Giống

Thứ Hai: Tập Đọc



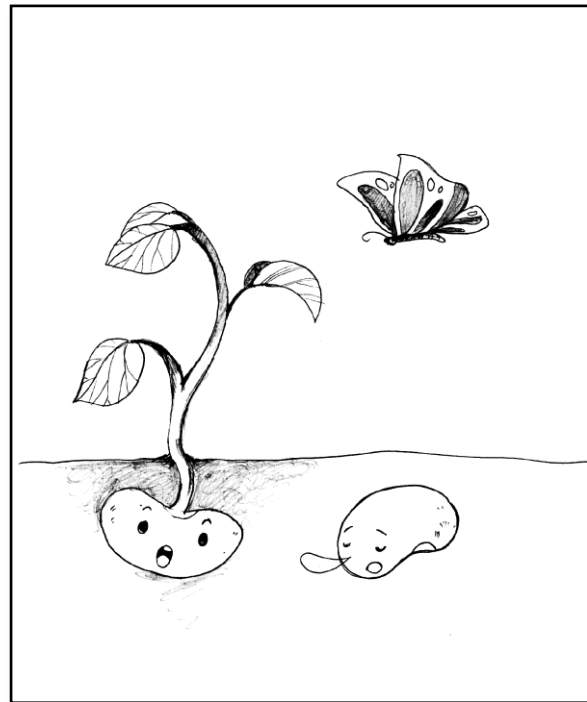
Có hai hạt giống nằm cạnh nhau trên mảnh đất màu mỡ. Hạt thứ nhất nói:

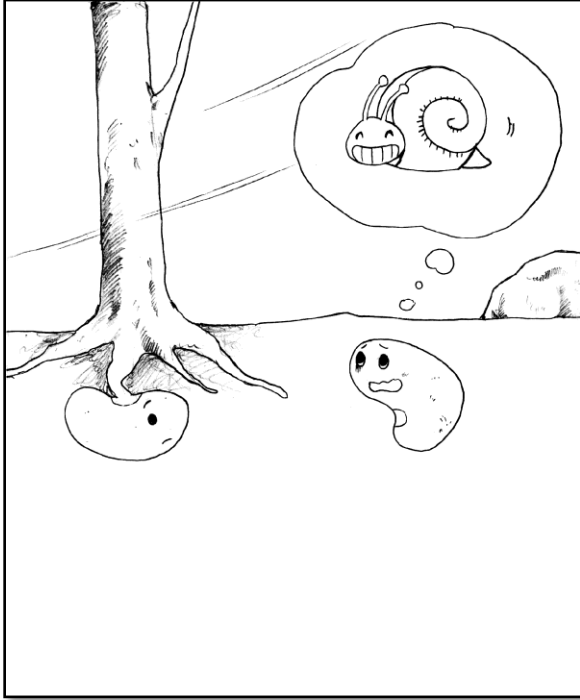
- Tôi muốn mọc thành cây. Tôi muốn đâm rễ sâu xuống đất, vươn mầm lên cao, nhú chồi non đón mùa xuân đang đến. Tôi ao ước được đón ánh mặt trời mơn man trên lá và những giọt sương long lánh đọng lại trên hoa.

Thế là hạt thứ nhất vươn mình một cách mạnh mẽ và đầy quyết tâm, bắt chắp mọi trở ngại.

Hạt thứ hai nói:

- Tôi sợ lắm. Tôi sợ đối diện với bóng tối khi rễ của tôi đâm xuống đất. Tôi sợ làm tổn thương những mầm non yếu ớt của tôi khi vươn mình lên khỏi mặt đất cứng này.





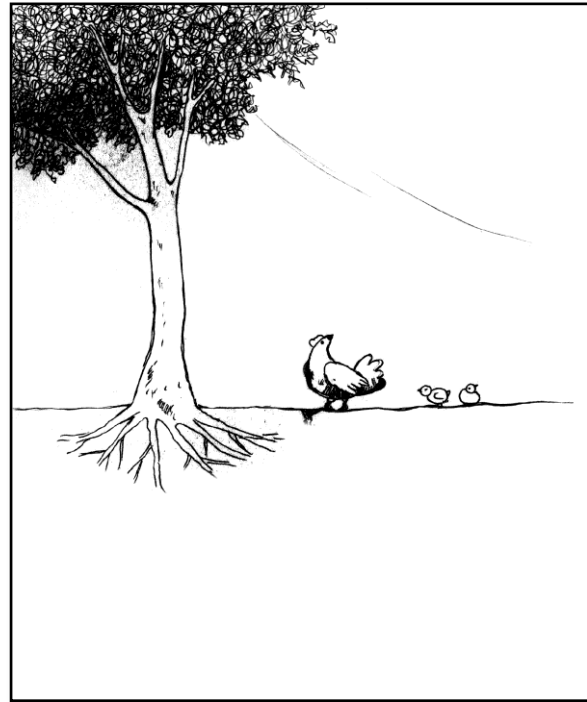
Hạt thứ hai nói tiếp:

- Tôi sợ lũ ốc sên sẽ ăn ngấu nghiến đám chồi non của tôi mất. Tôi sợ lũ con nít sẽ ngắt hoa khi tôi vừa mới nở. Không, tôi sẽ nằm đây cho an toàn.

Thế là hạt thứ hai tiếp tục đợi.

Một con gà mái bươi đất tìm món điếm tâm, nó tóm ngay hạt thứ hai và nuốt trôi.

Thế đây! Những ai không dám mạo hiểm để vươn lên, để thực hiện những khát vọng chân chính thì sẽ bị cuộc đời nhấn chìm.



Chú Thích

Màu mỡ:	<i>fertile, rich in nutrients</i>	Ao ước:	<i>wish for, long for</i>
Giọt sương:	<i>dew drop</i>	Quyết tâm:	<i>determination</i>
Bất chấp:	<i>regardless of</i>	Trở ngại:	<i>obstacles</i>

Trả Lời Câu Hỏi

(Cho các em trả lời những câu hỏi sau.)

1. Hai hạt giống đang ở đâu?

2. Hạt giống thứ nhất muốn những gì?

3. Hạt giống thứ hai lo sợ những gì?

4. Vì lo sợ, hạt giống thứ hai đã quyết định như thế nào?

5. Chuyện gì đã xảy ra với hạt giống thứ hai?

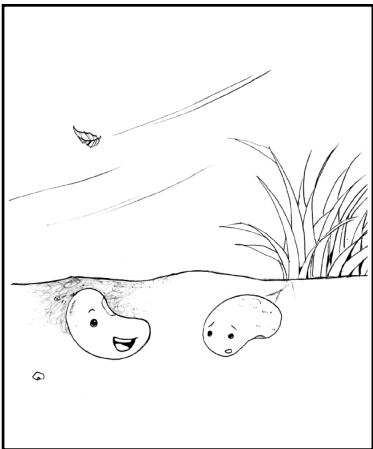
Ngữ Vựng

(Giúp các em chọn nghĩa thích hợp những từ sau.)

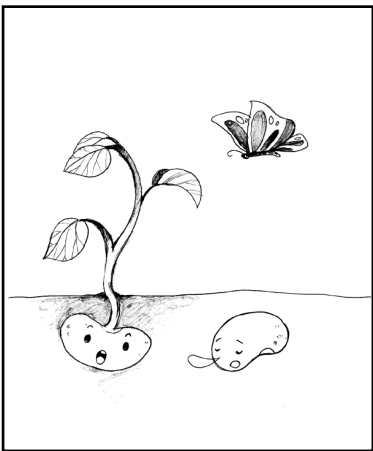
- _____ 1. Thê là hạt thứ nhất **vươn mình** một cách mạnh mẽ và đầy quyết tâm... Từ “**vươn mình**” có nghĩa là:
- a. Héo đi. b. Lớn lên. c. Thối đi.
- _____ 2. Tôi sợ làm **tổn thương** những mầm non yếu ớt của tôi... Từ “**tổn thương**” có nghĩa là:
- a. Đau đớn. b. Hư hại, mất mát. c. Ích lợi.
- _____ 3. Tôi sợ làm **tổn thương** những **mầm non** yếu ớt của tôi... Từ “**mầm non**” có nghĩa là:
- a. Cành cây. b. Chồi mới mọc ra. c. Thân cây.
- _____ 4. Tôi sợ lũ ốc sên sẽ **ăn ngấu nghiến** đám chồi non của tôi mất. Từ “**ăn ngấu nghiến**” có nghĩa là:
- a. Ăn chỉ một ít. b. Ăn chậm rãi, từ từ. c. Ăn vội vàng, liên tục.
- _____ 5. Tôi sợ lũ con nít sẽ **ngắt** hoa khi tôi vừa mới nở. Từ “**ngắt**” có nghĩa là:
- a. Bẻ, làm cho đứt ra, lìa ra. b. Cắm vào bình. c. Tưới nước.
- _____ 6. Không, tôi sẽ nằm đây cho **an toàn**. Từ “**an toàn**” có nghĩa là:
- a. Gặp nguy hiểm. b. Yên ổn, không bị nguy hiểm. c. Yên tĩnh, không bị quấy rầy.

Thứ Ba: Thêm Dấu

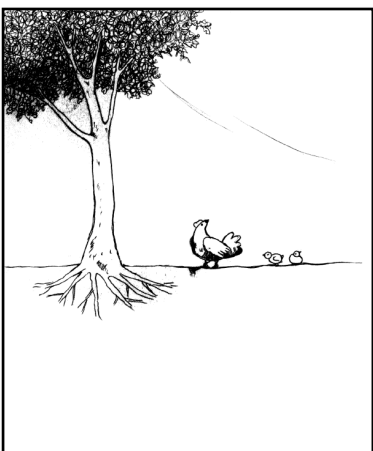
(Đọc các câu ở trang P-9 phần Phụ Lục của sách học cho các em thêm dấu.)



Toi muon dam re sau xuong dat, vuon mam len cao, nhu choi non don mua xuan dang den.



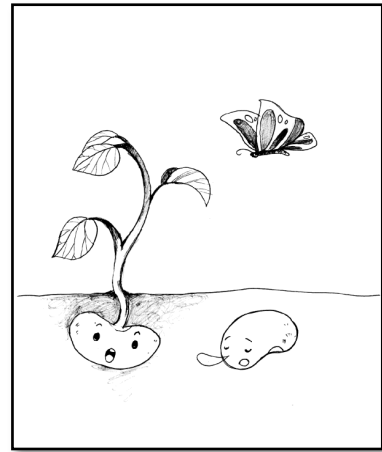
Toi so lam ton thuong nhung mam non yeu ot cua toi khi vuon minh len khi moi mat dat cung nay.



Mot con ga mai buoi dat tim mon diem tam, no tom ngay hat thu hai va nuot troi.

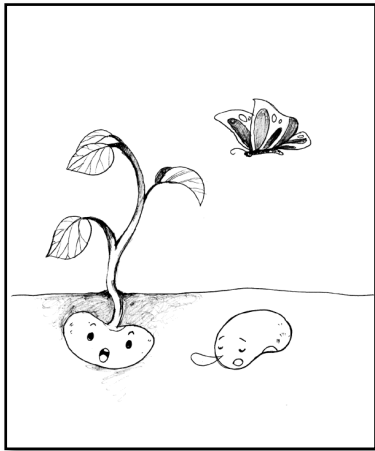
Thứ Tư: Chính Tả

(Đọc câu ở trang P-9 phần Phụ Lục của sách học cho các em viết chính tả.)



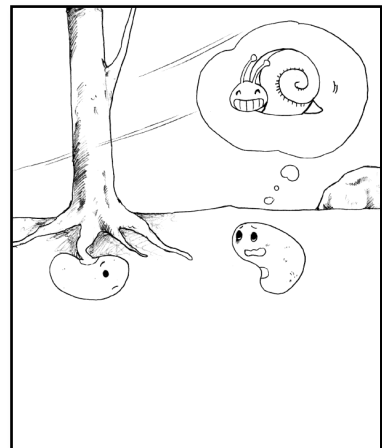
Sửa Lỗi Chính Tả

(Đọc các câu ở trang P-9 phần Phụ Lục của sách học cho các em sửa lỗi chính tả. Cho các em khoanh tròn những chữ sai lỗi chính tả. Sau đó, cho các em viết lại nguyên câu.)



Thế là hạc thứ nhất vươn mình một cách mạn mẽ và đầy quyết tâm, bắt chắt mọi trở ngại. (3 lỗi)

Tôi sợ lũ cong nít sẽ ngắt hoa khi tôi vừa mới nở. (3 lỗi)



Thứ Năm: Tập Làm Văn – Đoạn Văn

Em hãy chọn một trong những chủ đề dưới đây để viết một đoạn văn:

- Môn học em thích nhất.
- Ước mơ của em.
- Một ngày lễ quan trọng.
- Món đồ chơi em thích nhất.

Ý CHÍNH CỦA CHỦ ĐỀ

Dựa trên chủ đề đã chọn, em hãy tự đặt những câu hỏi liên quan đến chủ đề và viết những câu trả lời vào những ô sau đây:

Chủ Đề:

Chi Tiết:

Chi Tiết:

Chi Tiết:

Câu Kết:

VIẾT THÀNH CÂU VĂN

Em hãy dùng những ý chính đã kiểm được và thêm các chi tiết về nơi chốn, thời gian, lý do, v.v. để viết thành những câu hoàn chỉnh vào các ô sau đây:

Chủ Đề:

Chi Tiết:

Chi Tiết:

Chi Tiết:

Câu Kết:

Thứ Sáu: Đàm Thoại

(Giúp các em với cuộc đối thoại sau đây.)

Dự báo:	<i>forecast</i>	Thời tiết:	<i>weather</i>
Độ/Nhiệt độ:	<i>degrees</i>	Có vẻ:	<i>seems</i>
Thiêu đốt:	<i>burning</i>	Thèm:	<i>crave</i>

Bảo và Lễ vừa ở trong nhà bước ra khỏi cửa, cảm thấy thời tiết hôm nay thật nóng...

Bảo: Bữa nay trời nóng quá!
It's so hot today!

Lễ: Nghe trong chương trình dự báo thời tiết nói trời bữa nay nóng trên 100 độ mà anh.
I heard the weather forecast program says that today will be above 100 degrees.

Bảo: Năm nay thời tiết có vẻ nóng hơn năm ngoái. Mới có cuối tháng Sáu mà đã có nhiều ngày nhiệt độ trên 100 độ.
This year the weather seems to be hotter than last year. Only at the end of June and it already had many days above 100 degrees.

Lễ: Trời nóng như thiêu đốt như vậy em chỉ thèm uống nước đá lạnh và ăn dưa hấu.
When it's burning hot like this, I only crave for ice-cold water and watermelons.

Bảo: Anh thì thích đi tắm hồ.
I myself like to go swimming at the lake.



Chuyển Ngữ

(Cho các em dịch những câu sau qua tiếng Việt.)

Apartment complex: *chung cư*

Swimming pool: *hồ bơi*

Swimming trunk: *quần tắm*

breaststroke: *bơi nhái*

My apartment complex has a swimming pool.

Did you bring your swimming trunks?

Can you teach me how to do the breaststroke?

Chữ Ký Phụ Huynh: _____ **Ngày** _____

